

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày: 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Võ Việt H - Sinh ngày 09/6/2003 tại huyện C, tỉnh Cà Mau; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th, sinh năm 1973 và bà Phùng Thị U, sinh năm 1973; anh chị em ruột có 02 (Hai) người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất là bị cáo; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 16/9/2004 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người giám hộ cho chị Nguyễn Thảo Ng là: Bà **Phạm Thị H1**, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Phạm Hồng Ng1**, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Anh **Nguyễn Thiên A**, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 08/5/2022 bị cáo Võ Việt H điều khiển xe mô tô Wave 110, màu đỏ, biển số kiểm soát 67F1-125.59 (Xe của ông Võ Văn Th – Cha ruột của H) đi từ trường Trung học cơ sở Võ Thị Sáu thuộc khóm H, thị trấn C, huyện C về hướng Bệnh viện Đa khoa Cái Nước để về nhà, lúc này H thấy lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Cái Nước đang tuần tra trên tuyến Quốc lộ 1, do không có giấy phép lái xe theo quy định, sợ bị kiểm tra, xử phạt nên H chạy xe mô tô trên ghé vào quán cà phê vông của bà Phạm Hồng Ng1 thuộc khóm H, thị trấn C, huyện C xin ngủ nhờ tại quán thì được bà Ng1 đồng ý. H đậu xe mô tô trước cửa quán và nằm ngủ trên vông phía trước quán của chị Ng1 cho đến khoảng 06 giờ sáng ngày 09/5/2022 thì H thức dậy, lúc này H thấy chị Nguyễn Thảo Ng (Cháu bà Ng1) mở cửa nhà trước để chuẩn bị đi học, sau đó Ng đi ra nhà sau thay quần áo, H quan sát phía nhà trước không có ai nên nảy sinh ý định vào nhà bà Ng tìm tài sản để lấy trộm nhằm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H lén lút đi vào trong nhà của bà Ng thì thấy 02 (Hai) điện thoại di động: 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng đồng (Không gắn sim) và 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone 12 màu trắng, dung lượng bộ nhớ 64GB, gắn ốp lưng nhựa màu đen, trên ốp lưng nhựa có chữ NIKE, gắn sim Viettel có số thuê bao là 0326.581.202 để trên giường ngủ gần cửa nhà trước, H lấy 02 (Hai) điện thoại trên bỏ vào túi quần bên trái đang mặc trên người để cất giấu rồi lên xe mô tô Wave 110, biển số kiểm soát 67F1-125.59 chạy về hướng cầu Lương Thực, khi H chạy xe đến cầu Lương Thực, H ghé vào tiệm sửa chữa điện thoại Thái Tr thuộc khóm H, thị trấn C, huyện C thuê anh Thái Văn Tr (Chủ tiệm) mở khóa mật khẩu điện thoại Iphone 12 vừa trộm được nhưng không mở được nên H rời khỏi tiệm của anh Tr, sau đó H tháo sim điện thoại Iphone 12 vứt bỏ gần chân cầu Lương Thực, H tiếp tục chạy xe về hướng Ủy ban nhân dân huyện C, chạy qua cầu treo qua chợ, ghé vào tiệm sửa chữa điện thoại Thiên A tại khóm M, thị trấn C, huyện C gặp chủ tiệm là anh Nguyễn Thiên A để thuê mở mật khẩu điện thoại Iphone 12 nhưng vẫn không mở được, lúc này H cất điện thoại Iphone 12 vào túi quần bên trái rồi lấy điện thoại

Samsung J7 trộm được của chị Ng bán cho anh A với giá 300.000 đồng, sau khi bán điện thoại xong, H lấy số tiền trên đồ xăng xe hết 20.000 đồng và uống cà phê tại quán “Mây” hai lần hết 40.000 đồng cho đến khi bị Công an thị trấn Cái Nước mời về trụ sở làm việc. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, chị N kiểm tra thì phát hiện bị mất 02 (Hai) điện thoại di động trên, do nghi ngờ H lấy trộm tài sản nên chị Ng và bà Ng1 đi ra trước vũng H nằm ngủ thì không thấy H, chỉ thấy 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia màu đen (Loại bàn phím) rơi lại trên vũng H nằm ngủ nên trình báo sự việc cho Công an thị trấn Cái Nước. Qua điều tra bị cáo Võ Việt H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng, dung lượng bộ nhớ 64GB, gắn ốp lưng điện thoại nhựa màu đen có chữ NIKE, không gắn sim, không mở được mặt khóa màn hình.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu vàng đồng, gắn vỏ điện thoại Samsung J7 màu hồng, không gắn sim.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, model 215-TA-1272, có gắn sim số 0826.135.513

- Tiền Việt Nam 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, dung lượng bộ nhớ 64GB, màu trắng, không mở được mặt khóa màn hình, mua tháng 5 năm 2021, xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $80\% \times 16.900.000 \text{ đồng} = 13.520.000 \text{ đồng}$.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu vàng đồng, mua năm 2018, xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $20\% \times 2.000.000 \text{ đồng} = 400.000 \text{ đồng}$.

- 01 (Một) ốp lưng điện thoại nhựa màu đen có chữ NIKE, mua năm 2021, xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $80\% \times 30.000 \text{ đồng} = 24.000 \text{ đồng}$.

- 01 (Một) sim Viettel, xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là: $100\% \times 100.000 \text{ đồng} = 100.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị các tài sản trên là 14.044.000 đồng (Mười bốn triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Đối với tài sản mất trộm của bị hại Nguyễn Thảo Ng gồm: 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung J7 màu vàng đồng (Không gắn sim) và 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone 12 màu trắng, dung lượng bộ nhớ 64GB, gắn ốp lưng nhựa màu đen,

trên ốp lưng nhựa có chữ NIKE, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho bị hại; riêng sim Viettel có số thuê bao 0326.581.202 gắn trong điện thoại Iphone 12 của bị hại Nguyễn Thảo Ng, sau khi lấy trộm điện thoại thì H đã tháo sim trên vứt bỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã tiến hành truy tìm vật chứng trên nhưng không thu giữ được. Hiện bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, model 215-TA-1272, có gắn sim số 0826.135.513, qua điều tra xác định là điện thoại của ông Võ Văn Th (Cha ruột của bị cáo) cho bị cáo mượn sử dụng vào ngày 08/5/2022, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho ông Th.

Đối với anh Nguyễn Thiên A, tại thời điểm bị cáo Võ Việt H thuê mở khóa điện thoại Iphone 12 và bán điện thoại Samsung J7 với giá 300.000 đồng, anh A không biết rõ điện thoại do H trộm cắp tài sản mà có, do đó không đề cập xử lý về hình sự. Hiện anh A không yêu cầu nhận lại số tiền 300.000 đồng là tiền mua điện thoại của H và vỏ điện thoại Samsung J7 màu hồng đã gắn vào điện thoại Samsung J7.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 240.000 đồng thu giữ của bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã ký gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Cái Nước theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị can Võ Việt H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Việt H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với tài sản mất trộm của bị hại Nguyễn Thảo Ng gồm: 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung J7 màu vàng đồng (Không gắn sim) và 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone 12 màu trắng, dung lượng bộ nhớ 64GB, gắn ốp lưng nhựa màu đen, trên ốp lưng nhựa có chữ NIKE, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, model 215-TA-1272, có gắn sim số 0826.135.513, qua điều tra xác định là điện thoại của ông Võ Văn Th (Cha ruột của bị cáo) cho bị cáo mượn sử dụng vào ngày 08/5/2022, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho ông Th là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Thiên A, tại thời điểm bị cáo Võ Việt H thuê mở khóa điện thoại Iphone 12 và bán điện thoại Samsung J7 với giá 300.000 đồng, anh A không biết rõ điện thoại do H trộm cắp tài sản mà có, do đó không đề cập xử lý về hình sự là phù hợp.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền thu lợi bất chính 240.000 đồng thu giữ của bị cáo (Số tiền trên đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Cái Nước).

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là không oan cho bị cáo. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ ngày 09/5/2022 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Võ Việt H đã lén lút đi vào trong nhà của bà Phạm Hồng Ng1 thuộc khóm H, thị trấn C, huyện C lấy trộm 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu

Samsung J7 màu vàng đồng của chị Nguyễn Thảo Ng (Cháu bà Ng1) nhằm bán tài sản lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt đã định giá là 14.044.000 đồng (Mười bốn triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Võ Việt H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Võ Việt H theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm do bị cáo Võ Việt H thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, tuy nhiên có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng đối với bị cáo.

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, việc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có trình độ học vấn thấp, phạm tội khi vừa qua độ tuổi vị thành niên, chưa có vợ con; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[4] Đối với anh Nguyễn Thiên A, tại thời điểm bị cáo Võ Việt H thuê mở khóa điện thoại Iphone 12 và bán điện thoại Samsung J7 với giá 300.000 đồng, anh A không biết rõ điện thoại do H trộm cắp tài sản mà có, do đó không đề cập xử lý về hình sự là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thảo Ng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thiên A không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với tài sản mất trộm của bị hại Nguyễn Thảo Ng gồm: 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung J7 màu vàng đồng (Không gắn sim) và 01 (Một) điện thoại hiệu Iphone 12 màu trắng, dung lượng bộ nhớ 64GB, gắn ốp lưng nhựa màu đen, trên ốp lưng nhựa có chữ NIKE, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, model 215-TA-1272, có gắn sim số 0826.135.513, qua điều tra xác định là điện thoại của ông Võ Văn Th (Cha ruột của bị cáo) cho bị cáo mượn sử dụng vào ngày 08/5/2022, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã trả lại cho ông Th là phù hợp.

Đối với số tiền 240.000 đồng thu giữ của bị cáo, đây là tiền bị cáo bán điện thoại đã trộm của bị hại cho anh Nguyễn Thiên A, hiện anh A không yêu cầu nhận lại số tiền này và cũng không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước về việc áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra nên có cơ sở chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 47, Điều 48, Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Việt H 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền thu lợi bất chính 240.000 đồng thu giữ của bị cáo (Số tiền trên đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Cái Nước).

3. Về án phí: Bị cáo Võ Việt H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền